

BỘ CÔNG THƯƠNG

Chuẩn hóa thiết kế, vận hành lưới điện

Bộ Công Thương vừa ban hành Thông tư số 51/2025/TT-BCT kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2025/BCT về kỹ thuật điện - hệ thống lưới điện, áp dụng với tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực từ 1/6/2026.

Trang 4



VÙNG NGUYÊN LIỆU CHUẨN

“Chìa khóa” quyết định sức mạnh thương hiệu gạo

Trang 5

Cơ hội mới cho ngành hóa chất



Trang 4

ĐÀ NẴNG

Đề xuất bổ sung cơ chế đặc thù nào cho khu thương mại tự do?

Trang 5

Học trong MỘT PHÚT

Ảo tưởng sức mạnh

Trang 7

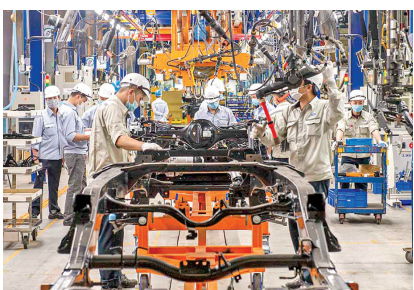
DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Tiến gần hơn mô hình nhà máy thông minh

Trang 8

THU HÚT FDI CÓ CHỌN LỌC

Bước chuyển chiến lược trong giai đoạn mới



Trang 7

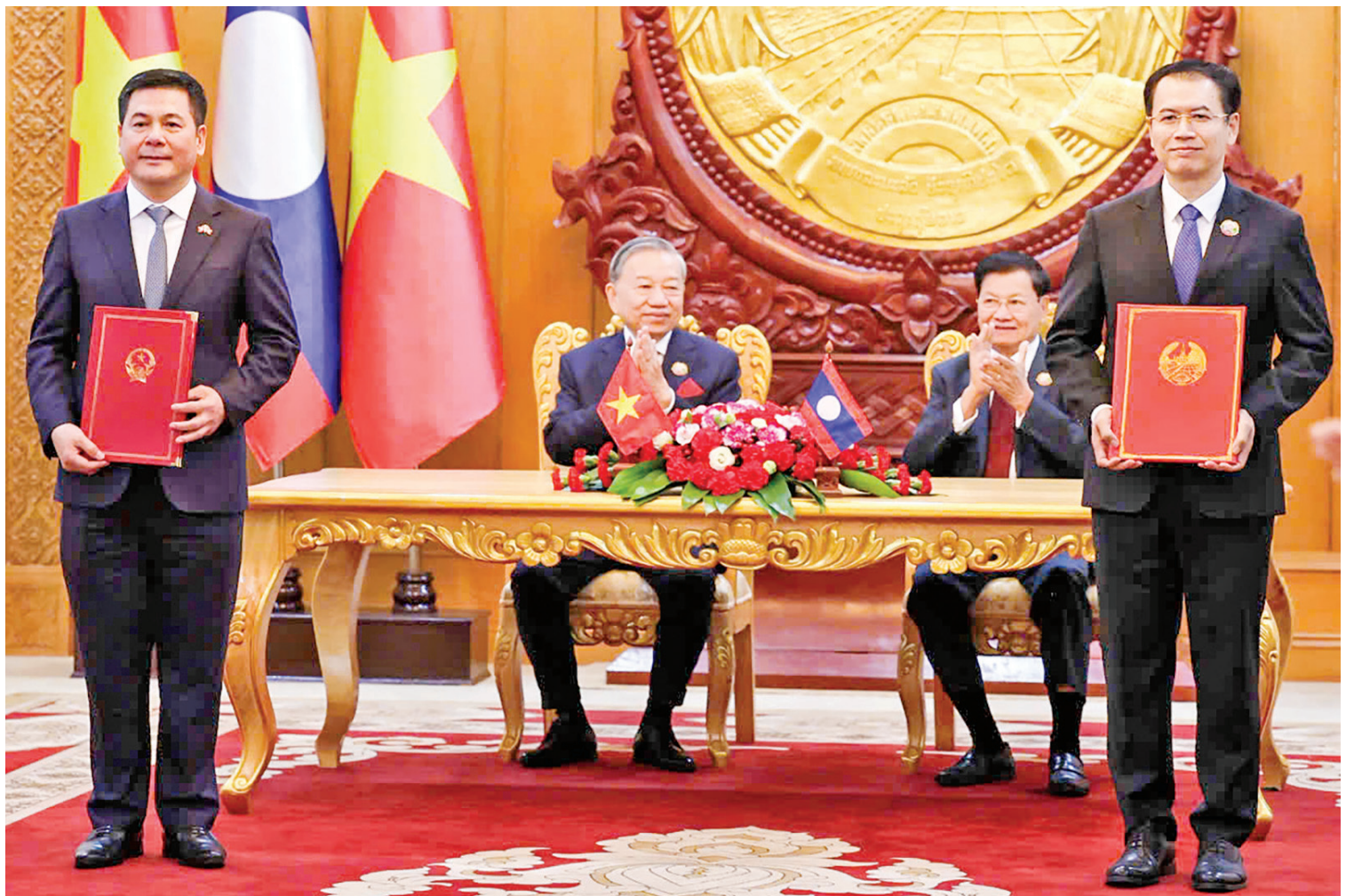
VIỆT NAM - LÀO

Tiếp tục tạo đột phá mạnh mẽ trong hợp tác thương mại, công nghiệp

- Từ ngày 1 - 2/12, nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Lào, dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; đồng chủ trì cuộc gặp cấp cao giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.

Trang 2

HOÀNG GIANG



Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith chứng kiến Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Công Thương Lào trao Biên bản ghi nhớ về phát triển chuỗi liên kết công nghiệp

Ảnh: Nguyễn Minh

Logistics Việt Nam vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới

Diễn đàn Logistics Việt Nam 2025 với chủ đề: “Logistics Việt Nam vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới”, khẳng định thông điệp mạnh mẽ về các cam kết để tạo động lực đột phá, thúc đẩy phát triển kinh tế nói chung và ngành dịch vụ logistics nói riêng.

Trang 3



Ảnh minh họa



CHUẨN HÓA DỮ LIỆU

Nền tảng cốt lõi của chuyển đổi số

QUANG LỘC

Trong nền kinh tế hiện đại, dữ liệu ngày càng đóng vai trò như một nguồn năng lượng, động lực mới đóng góp không nhỏ cho tăng trưởng kinh tế. Xuất phát từ điểm nhìn đó, khi Chính phủ xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế, Bộ Công Thương đang nỗ lực trở thành một trong những cơ quan đi đầu với bước đi mạnh mẽ, bài bản và thực chất. Không chỉ ứng dụng công nghệ vào cải cách hành chính, Bộ còn thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện

trong các ngành công nghiệp, thương mại, năng lượng và xuất nhập khẩu, góp phần định hình một nền kinh tế số năng động và hội nhập sâu rộng. Những nỗ lực tiên phong trong chuyển đổi số của Bộ Công Thương còn hướng đến hình thành hệ sinh thái công nghiệp - thương mại số, lan tỏa tinh thần đổi mới đến cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Xem tiếp trang 7



Tổng Bí thư Tô Lâm hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith

Ảnh: TTXVN

Từ ngày 1 - 2/12, nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Lào, dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; đồng chủ trì cuộc gặp cấp cao giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.

➤ HOÀNG GIANG

Hướng tới kim ngạch thương mại 10 tỷ USD

Tại hội đàm giữa Tổng Bí thư Tô Lâm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith, hai bên nhất trí tăng cường kết nối mạnh mẽ về kinh tế, hạ tầng, ngân hàng - tài chính, du lịch hai nước. Triển khai các biện pháp hiệu quả nhằm phấn đấu nâng kim ngạch lên 5 tỷ USD trong tương lai gần và hướng tới 10 tỷ USD trong thời gian tới. Hai bên nhất trí đẩy mạnh việc thực hiện các hiệp định hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm quản lý kinh tế vĩ mô, cải cách thể chế; phối hợp chặt chẽ để giải quyết các điểm nghẽn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam triển khai hiệu quả và mở rộng các dự án đầu tư tại Lào, đóng góp thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội của Lào. Thống nhất thúc đẩy mạnh mẽ,

VIỆT NAM - LÀO

Tiếp tục tạo đột phá mạnh mẽ trong hợp tác thương mại, công nghiệp

tạo đột phá trong hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật; nhất trí thúc đẩy kết nối về giao thông vận tải, năng lượng điện, viễn thông, du lịch...

Thông tin từ Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho thấy, từ năm 2022 đến tháng 9 năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa song phương Lào - Việt Nam đạt 7,95 tỷ USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam sang Lào đạt 2,8 tỷ USD và kim ngạch xuất khẩu từ Lào sang Việt Nam đạt 5,1 tỷ USD. Kim ngạch thương mại song phương trung bình đạt 1,8 tỷ USD/năm.

10 tháng đầu năm 2025, hợp tác thương mại hai nước Việt - Lào tiếp tục tạo dấu mốc mới, khi thương mại song phương đạt gần 2,5 tỷ USD, tăng 50,4% so với năm 2024, đưa Việt Nam trở thành đối tác thương mại lớn thứ ba của Lào, hướng tới mục tiêu 5 tỷ USD và phấn đấu đạt 10 tỷ USD trong thời gian tới.

Cùng với hợp tác thương mại, Việt Nam - Lào cũng đang thúc đẩy mạnh mẽ các dự án đầu tư. Việt Nam hiện có 274 dự án đầu tư tại Lào với tổng vốn đăng ký

Chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tới Lào được kỳ vọng tạo đột phá mạnh mẽ trong quan hệ hai nước, nhất là về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư song phương.

hơn 5,8 tỷ USD. Một số dự án kết nối cơ sở hạ tầng giao thông đưa vào sử dụng là những bước tiến mới về liên kết chiến lược không gian phát triển, góp phần đưa hai nước cùng phát triển trong tương lai không xa.

Đáng chú ý, Cục Xuất nhập khẩu cho rằng, một trong những động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữa hai nước Việt Nam - Lào đó là hoạt động thương mại biên giới, trong đó động lực lớn đến từ Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào được ký kết vào tháng 6/2025.

Thúc đẩy chuỗi liên kết công nghiệp

Ngay sau hội đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith

cùng đoàn đại biểu cấp cao hai nước chứng kiến lễ trao các văn kiện hợp tác.

Tại lễ trao các văn kiện hợp tác, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Công Thương Lào trao Biên bản ghi nhớ về phát triển chuỗi liên kết công nghiệp.

Cụ thể, chuỗi liên kết công nghiệp khuyến khích sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế đặc biệt và khu hợp tác kinh tế biên giới của hai bên. Phát triển chuỗi liên kết công nghiệp trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, phù hợp với luật pháp của mỗi nước và điều ước quốc tế mà mỗi nước là thành viên.

Hai bên xây dựng và phát triển chuỗi liên kết công nghiệp nhằm khuyến khích và tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu và kinh doanh thương mại của hai bên, góp phần tạo đột phá về thúc đẩy kim ngạch thương mại hai chiều, đưa mối quan hệ Việt Nam - Lào ngày càng đi vào thực chất và hiệu quả.

Phát triển chuỗi liên kết công nghiệp nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế so sánh của hai bên, thúc đẩy công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo đột phá trong nâng cao năng suất và chất lượng cho doanh nghiệp hai bên.

Nghiên cứu thí điểm về mô hình chuỗi liên kết công nghiệp đối với một số sản phẩm trong các ngành công nghiệp ưu tiên theo lợi thế cạnh tranh, chuyên môn hóa và chuỗi giá trị giữa hai bên.

Hai bên khuyến khích tăng cường hợp tác về thủ tục hải quan, thuận lợi hóa thương mại tại cửa khẩu và kết nối logistics giữa Việt Nam và Lào, bao gồm các hành lang kết nối sản xuất của Lào với các cảng biển Việt Nam.■

Diễn đàn Logistics Việt Nam 2025 với chủ đề: “Logistics Việt Nam vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới”, khẳng định thông điệp mạnh mẽ về các cam kết để tạo động lực đột phá, thúc đẩy phát triển kinh tế nói chung và ngành dịch vụ logistics nói riêng.

Dấu mốc quan trọng của ngành logistics

Ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) - cho biết, Quyết định số 2229/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050 là dấu mốc quan trọng của ngành logistics Việt Nam. Còn theo ông Đào Trọng Khoa - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA), Việt Nam đang bước vào một “sân chơi mới”, đòi hỏi một hạ tầng logistics tương xứng cả về quy mô, chất lượng lẫn mức độ hội nhập quốc tế.

Để phát triển tương xứng, Chủ tịch VLA kiến nghị, cần kiện toàn cơ chế điều phối logistics quốc gia (Ủy ban 1899) và thành lập Văn phòng logistics quốc gia.

GS.TS. Thomas Sim - Chủ tịch Liên đoàn Quốc tế các Hiệp hội Giao nhận Vận tải (FIATA) nhận định: Logistics toàn cầu đang có sự thay đổi lớn và Việt Nam cần nắm bắt ngay các cơ hội như: Trở thành Trung tâm Đa phương thức thông minh của ASEAN; cơ hội tăng tốc hội nhập thương mại số quốc gia; xây dựng các khu thương mại tự do và công viên logistics sẵn sàng cho tương lai; cơ hội dẫn đầu ASEAN về logistics xanh thông qua đầu tư vào cảng xanh...

Chủ tịch FIATA đồng thời cam kết sẽ đồng hành cùng Bộ Công Thương, VLA, TP. Đà Nẵng, các đối tác Logistics Việt Nam trong nắm bắt các cơ hội trên.

Những bước tiến quan trọng

Phát biểu tại diễn đàn, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh, với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự vào cuộc tích cực, hiệu quả của các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương; đặc biệt là nỗ lực vượt bậc của cộng đồng doanh nghiệp, ngành dịch vụ logistics nước ta đã có những bước phát triển khá mạnh, tăng bình quân 14-16%/năm, gấp hơn 2 lần mức tăng bình quân của thế giới. Quy mô thị trường dịch vụ logistics Việt Nam khoảng 45-50 tỷ USD, tương đương 10% GDP và 5% kim ngạch xuất nhập khẩu, từng bước khẳng định được thương hiệu, vị thế của ngành trong khu vực và thế giới. Năm 2025, Việt Nam được các tổ chức quốc tế đánh giá, xếp hạng thuộc Top 10 thị trường logistics mới nổi; Top 4 trong khu vực về chỉ số cơ hội logistics và Top 5 ASEAN, Top 40 thế giới về chỉ số hiệu quả logistics.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành dịch vụ logistics Việt Nam vẫn còn những “điểm nghẽn” lớn như: Chi phí logistics còn ở mức cao; tính liên kết vùng, hạ tầng chưa đồng bộ; thiếu hụt nhân lực chất lượng cao; chuyển đổi xanh, số logistics còn khó khăn...

Với vai trò đầu mối quản lý nhà nước về dịch vụ logistics, Bộ Công Thương đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn đến 2050.

Theo đó, mục tiêu phấn đấu trong 10 năm tới là xây dựng, phát triển dịch vụ



Thủ tướng Phạm Minh Chính thăm các gian trưng bày tại Diễn đàn Logistics Việt Nam 2025

Ảnh: VGP

Logistics Việt Nam vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới

> VŨ LÊ

Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương khẩn trương hướng dẫn, phối hợp cùng với các bộ, ngành, địa phương và hiệp hội, doanh nghiệp logistics tổ chức thực hiện đúng lộ trình Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050.

logistics Việt Nam bền vững, hiệu quả, chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn và năng lực cạnh tranh mạnh, phát huy tối đa lợi thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu. Từng bước hiện thực hóa mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về logistics, đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đây là những nội dung rất quan trọng, có tính thời sự thiết thực không chỉ đối với sự phát triển của ngành dịch vụ logistics Việt Nam, mà còn quan trọng đối với sự phát triển của nền kinh tế đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Những giải pháp trọng tâm

Phát biểu chỉ đạo tại diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ghi nhận, đánh giá cao sự đóng góp của logistics vào kinh tế đất nước.

Theo Thủ tướng, để góp phần đạt mục tiêu GDP tăng bình quân trên 10%/năm liên tục trong 5 năm, logistics phải đạt tốc độ tăng trưởng trung bình gấp 1,5 lần mức tăng trưởng GDP, kéo giảm chi phí logistics so



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên phát biểu tại diễn đàn

với tổng sản phẩm trong nước xuống tương đương trung bình thế giới khoảng 11 - 12%.

Thủ tướng gọi mở 8 nhóm giải pháp nhiệm vụ để thực hiện được các mục tiêu lớn trên gồm: Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách; phát triển hạ tầng logistics xanh, số, thông minh; đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu phát triển logistics; xây dựng cơ chế huy động nguồn lực để phát triển logistics; quản trị logistics thông minh; phát triển các dịch vụ liên quan phục vụ logistics như ngân hàng, bảo hiểm, trung tâm tài chính, chứng khoán, y tế, giáo dục;

kết nối logistics Việt Nam với hệ thống logistics của khu vực, quốc tế; và ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển ngành logistics.

Thủ tướng chỉ đạo, Bộ Công Thương khẩn trương hướng dẫn, phối hợp cùng với các bộ, ngành, địa phương và hiệp hội, doanh nghiệp logistics tổ chức thực hiện đúng lộ trình Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050. Các bộ, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Bộ Công Thương triển khai thực hiện Quyết định 2229 hiệu quả. ■

Cơ hội mới cho ngành hóa chất

➤ CHU HUỖNH

Được Quốc hội thông qua vào tháng 6/2025 và có hiệu lực từ ngày 1/1/2026, Luật Hóa chất (sửa đổi) được kỳ vọng sẽ mở ra thời cơ mới cho ngành hóa chất nói chung, các ngành công nghiệp nền tảng nói riêng.



Luật Hóa chất 2025 mở ra không gian mới cho ngành công nghiệp hoá chất phát triển

Theo ông Vương Thành Chung - Phó Cục trưởng Cục Hóa chất (Bộ Công Thương), chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan tới phát triển công nghiệp hóa chất đã xác định rất rõ, ngành công nghiệp hóa chất là ngành công nghiệp nền tảng được ưu tiên cho sự phát triển.

Cụ thể, tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đến 2030 nhấn mạnh, phát triển các ngành công nghiệp nền tảng như năng lượng, luyện kim, cơ khí, hóa chất, đồng thời đẩy mạnh kinh tế xanh, kinh tế tuần

hoàn. Tại Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030 cũng ưu tiên phát triển hóa chất cơ bản, hóa dầu, hóa dược và phân bón. Tại Kết luận số 81-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương năm 2024 đã đặt ra trọng tâm chuyển đổi xanh, giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch...

Đặc biệt, theo ông Vương Thành Chung, Chiến lược phát triển công nghiệp hóa chất đến năm 2030, tầm nhìn 2040 của Chính phủ là bước đi quan trọng,

tạo hành lang pháp lý cho ngành hóa chất phát triển hiện đại và bền vững.

"*Những định hướng này thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng một ngành công nghiệp hóa chất tự chủ, xanh và công nghệ cao*" - ông Vương Thành Chung khẳng định.

Cũng theo đại diện Cục Hóa chất, nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, ngành hóa chất đã có bước phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 2022 - 2025. Về đầu tư phát triển, ngành đã thu hút 27 dự án với tổng số vốn đầu tư khoảng 100 nghìn tỷ đồng, trải

rộng từ sản xuất các hóa chất hữu cơ, nguồn điện hóa học, pin năng lượng, hóa chất cơ bản, hóa dầu, khí công nghiệp đến phân bón chất lượng cao. Nhiều tập đoàn quốc tế đến từ Nhật Bản, Trung Quốc đã đến khảo sát, đầu tư các tổ hợp hóa chất với quy mô lớn, cho thấy Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn trong bản đồ đầu tư hóa chất của khu vực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, ngành công nghiệp hóa chất đang đối diện với những khó khăn, thách thức như nhận thức không đồng đều trong các

địa phương về ngành công nghiệp hóa chất. Một số địa phương vẫn còn e ngại thu hút các dự án hóa chất do lo ngại về an toàn cũng như vấn đề môi trường.

Các doanh nghiệp hóa chất trong nước còn yếu, thiếu vốn và công nghệ, khó cạnh tranh với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Các dự án hóa chất vốn đầu tư lớn, yêu cầu công nghệ cao, trong khi cơ chế, chính sách về tín dụng chưa được phù hợp. Dữ liệu ngành hóa chất còn yếu, gây khó khăn trong dự báo cũng như hoạch định chính sách.

Để ngành công nghiệp hóa chất trở thành trụ cột của nền kinh tế, tháng 6/2025, Quốc hội đã thông qua Luật Hóa chất (sửa đổi) với nhiều chính sách mới. Trong đó, chính sách phát triển ngành công nghiệp hóa chất; quản lý hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm; và an toàn, an ninh hóa chất.

Về ưu đãi đầu tư các lĩnh vực trọng điểm, Luật Hóa chất năm 2025 lần đầu tiên đã quy định rõ các lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm như: Hóa chất cơ bản, hóa dầu, hóa dược, phân bón chất lượng cao, sản xuất hydro, amoniac xanh, khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất, tổ hợp hóa chất quy mô lớn... ■

BỘ CÔNG THƯƠNG

Chuẩn hóa thiết kế, vận hành lưới điện

➤ PHƯƠNG CÚC

Bộ Công Thương vừa ban hành Thông tư số 51/2025/TT-BCT kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2025/BCT về kỹ thuật điện - hệ thống lưới điện, áp dụng với tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực từ ngày 1/6/2026.

Văn bản được ban hành trên cơ sở các quy định pháp luật gồm Luật Điện lực, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; các nghị định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Công Thương; đề nghị của Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện - hệ thống lưới điện được xây dựng dựa trên việc rà soát dự thảo QCVN đã được nghiên cứu xây dựng trước đây và bộ quy phạm trang bị điện đã ban hành.

Thông tư nêu rõ, quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng cho các công trình lưới điện truyền tải và phân phối điện xoay chiều có điện áp đến 500 kV, tần số danh định 50Hz. Phạm vi điều chỉnh bao gồm đường dây, cáp điện và trạm điện đặt trong nhà hoặc ngoài trời, cùng các công trình liên quan như nối đất, điều khiển, bảo vệ, đo lường.

Đối tượng áp dụng của QCVN 26:2025/



Ảnh minh họa

BCT là các tổ chức và cá nhân hoạt động điện lực trên lãnh thổ Việt Nam liên quan đến thiết kế, xây dựng mới, cải tạo, giám sát và vận hành các công trình lưới điện truyền tải và phân phối điện xoay chiều có điện áp đến 500 kV.

Hệ thống phân loại công trình đường dây và cáp được mô tả rõ ràng, bao gồm đường dây trên không (được viết tắt là ĐDK), dây trần, dây bọc, dây cách điện; cáp ngầm gồm

cáp cách điện khô, cáp cách điện nhựa, cáp cách điện dầu; các cấu kiện phụ như hầm cáp, tầng cáp, buồng cáp, hành lang cáp, hào cáp, giếng cáp cũng được chuẩn hóa về thuật ngữ.

Về phân cấp điện áp, quy chuẩn quy định rõ các mức hạ áp, trung áp, cao áp và siêu cao áp, làm căn cứ thiết kế, xây dựng và vận hành các công trình lưới điện. Các khái niệm như chế độ làm việc của lưới

điện, dòng điện chạm đất, hệ thống tự động đóng lại (TDL), máy cắt cách điện khí (GIS), các loại trạm điện nội bộ cũng được mô tả chi tiết.

Trong phần phạm vi chi tiết, quy chuẩn làm rõ từng loại đường dây và cáp áp dụng theo cấp điện áp khác nhau, dưới 1 kV, từ 6 kV đến 22 kV, từ 35 kV trở lên. Quy định về phân biệt các hình thức bố trí công trình trong nhà, ngoài trời, đi ngầm và đường cáp ngầm có dây bên trong.

Thông tư số 51 nhấn mạnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành thông tư này.

Bên cạnh đó, Cục trưởng Cục Điện lực và Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của QCVN 26:2025/BCT. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện khó khăn vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Công Thương (qua Cục Điện lực) để xem xét, giải quyết và đề xuất sửa đổi, bổ sung QCVN 26:2025/BCT phù hợp với điều kiện thực tế trong từng thời kỳ.

Thông tư và quy chuẩn đi kèm được kỳ vọng góp phần nâng cao tính an toàn, đồng bộ và hiệu quả trong phát triển hệ thống điện quốc gia; chuẩn hóa các yêu cầu kỹ thuật đối với mọi tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực. ■

ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng đã đề xuất các chính sách mới cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng, dự kiến sẽ được trình Quốc hội vào giữa tháng 12/2025.

> LÊ HẢO

Theo Sở Công Thương TP. Đà Nẵng, Khu thương mại tự do Đà Nẵng là mô hình mới, chưa có tiền lệ và chưa được quy định cụ thể trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nên các cơ chế, chính sách ưu đãi được Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số 136 vẫn còn mang tính thận trọng, chủ yếu dựa trên khung chính sách dành cho khu kinh tế nói chung, chưa tạo ra sự vượt trội và hấp dẫn thực sự.

Do đó, để phát huy những lợi thế của thành phố, xây dựng mô hình thể chế tiên phong mang tính cạnh tranh quốc tế và tạo một điểm đến mới cho dòng chảy FDI toàn cầu, Đà Nẵng đã đề xuất một số cơ chế chính sách đặc thù mới cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng để trình thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá 15 (dự kiến sẽ được trình Quốc hội vào giữa tháng 12/2025).

Bà Lê Thị Kim Phương - Giám đốc Sở Công Thương TP. Đà Nẵng - cho biết, hiện nay, trong nội dung sửa đổi Nghị quyết 136 có Điều 13 sửa đổi các chính sách về khu thương mại tự do. Trong đó, đề xuất những chính sách ưu đãi vượt trội hơn so với ưu đãi theo Nghị quyết 136 hiện hành.

Một số chính sách thông thoáng, vượt trội đang đề xuất như: Giao đất, cho thuê đất không qua đấu giá quyền sử dụng đất, không



Cảng Tiên Sa tiếp nhận tàu container

Ảnh: Nguyễn Tú

đấu thầu dự án có sử dụng đất cho các ngành ưu tiên của khu thương mại tự do.

Được chỉ định nhà đầu tư chiến lược đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật kết nối các khu chức năng với nhau hoặc với hệ thống cảng hàng không, cảng biển, cửa khẩu quốc tế theo phương thức PPP.

Các dự án đầu tư trong Khu thương mại

tự do Đà Nẵng được miễn toàn bộ tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cả thời hạn thuê, trừ các dự án xây dựng nhà ở, dự án trên đất thương mại, dịch vụ.

Hàng hóa trung chuyển, kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu giữ trong khu thương mại tự do trong thời hạn tối đa 90 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập và không quá 2

lần gia hạn cho mỗi lô hàng, thời hạn gia hạn mỗi lần không quá 60 ngày, trừ hàng hóa trung chuyển bị hư hỏng, tổn thất cần thêm thời gian khắc phục thực hiện theo quy định hiện hành.

Thời gian thực hiện thí điểm các chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng là 10 năm.

Ngoài ra, có các ưu đãi về miễn kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa đã được chứng nhận hợp chuẩn; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia, lao động trình độ cao; áp dụng chế độ ưu tiên hải quan cùng các chế độ ưu đãi về cấp thị thực cho chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài cùng gia đình; ưu đãi được phép giao dịch bằng ngoại tệ...

Đáng chú ý, theo lãnh đạo Sở Công Thương Đà Nẵng, trong cơ cấu các chính sách ưu đãi dành cho khu thương mại tự do, có đến gần 50% các chính sách là nghiên cứu để ưu tiên phát triển dịch vụ logistics.

Trong đó, có dịch vụ cho phép nhà đầu tư nước ngoài được kinh doanh hàng tạm nhập tái xuất, hàng trung chuyển, cho phép miễn kiểm tra chuyên ngành, nhập vào cảng này được xuất đi ở cảng khác (ví dụ như nhập ở cảng biển có thể xuất ở cảng sân bay), đây là ưu đãi rất thuận lợi mà quy định pháp luật hiện hành chưa có. ■

VÙNG NGUYÊN LIỆU CHUẨN

"Chìa khóa" quyết định sức mạnh thương hiệu gạo

Theo ông, những khó khăn chính trong việc xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn là gì và giải pháp nào giúp khắc phục?

Việc xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi nỗ lực liên tục, sự rút kinh nghiệm, điều chỉnh phù hợp và cơ cấu tổ chức hợp lý. Trong chuỗi sản xuất lúa gạo, yếu tố cốt lõi là sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành tố. Trong đó, vai trò trung tâm vẫn thuộc về nông dân, song doanh nghiệp không thể làm việc trực tiếp mà cần thông qua hợp tác xã. Vì vậy, kiện toàn mối liên kết giữa doanh nghiệp và hợp tác xã là yếu tố then chốt để đảm bảo hiệu quả và bền vững toàn chuỗi.

Đơn cử, doanh nghiệp Lộc Trời từng có diện tích lúa đạt chuẩn cao nhất 105.000 ha, nhưng hiện chỉ dao động 30.000 - 45.000 ha. Nguyên nhân không xuất phát từ thị trường, mà từ những hạn chế về thể chế, cơ chế kiểm soát chưa ổn định, công tác tuyên truyền vận động nông dân chưa hiệu quả và lợi ích trước mắt chi phối quyết định của họ.

Do đó, cơ chế trọng tài kinh tế minh bạch, công bằng và ổn định là cần thiết để mở rộng vùng nguyên liệu chuẩn, nâng cao hiệu quả sản xuất và giá trị thương hiệu.

Bảo hiểm đóng vai trò quan trọng trong quản lý rủi ro lâu dài, cả về thị trường lẫn thiên tai.

Để phát triển bền vững, cần xây dựng một hệ sinh thái trong đó tất cả các bên liên quan trở thành thành tố chủ động, không chỉ là đối tác bên ngoài. Khi hệ sinh thái vận hành ổn định, việc “bê kèo” giảm đáng kể, chuyển giao khoa học – công nghệ thuận lợi, đầu tư hạ tầng được thúc đẩy, giá trị gia tăng tăng lên và lợi nhuận được phân phối minh bạch. Như người Nam Bộ vẫn nói: “ăn đồng chia đủ” – nếu không có cơ chế phân phối công bằng, khó duy trì sự bền vững trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Trên cả nước hiện nay, mặc dù có nhiều vùng nguyên liệu tập trung, nhưng những vùng nguyên liệu đạt chuẩn vẫn còn khá hạn chế. Ông đánh giá như thế nào về Đề án Thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2025?

Xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn gắn liền với việc đảm bảo sự ổn định. Khi nguyên liệu đạt chuẩn, chuỗi sản xuất vận hành hiệu quả; ngược lại, sự ổn định liên tục giúp duy trì chất lượng chuẩn và bảo vệ lợi ích cho toàn bộ hệ sinh thái.



Xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn không chỉ đảm bảo chất lượng và ổn định chuỗi sản xuất lúa gạo, mà còn là “chìa khóa” nâng cao giá trị, uy tín thương hiệu. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Huỳnh Văn Thôn – Chủ tịch Tập đoàn Lộc Trời – xung quanh vấn đề này.

> NGUYỄN HẠNH (thực hiện)

Để đạt được điều này, cơ chế, thể chế và quản trị xã hội đóng vai trò then chốt, trong đó chính quyền địa phương 2 cấp là trọng tâm. Các cơ quan giám sát, điển hình như hệ thống khuyến nông, kết nối liên tục, hỗ trợ nông dân và hợp tác xã thực hiện đúng tiêu chuẩn, góp phần nâng cao hiệu quả và tính bền vững của vùng nguyên liệu.

Vai trò quan trọng cuối cùng thuộc về Nhà nước, với tư cách “nhạc trưởng” điều phối chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh. Trong bối cảnh sản xuất và thị trường luôn biến động, cơ quan này đảm bảo sự ổn định, dự báo và quản lý rủi ro, đồng thời đóng vai trò như một cơ chế bảo hiểm, tạo nền tảng an toàn cho tất cả các bên tham gia.

Cơ quan này vận hành như một trọng tài kinh tế – không nhằm xử phạt, mà để hòa giải, giải quyết tranh chấp, phân chia lợi ích và rủi ro một cách minh bạch, công bằng và có đạo lý. Nhờ vậy, toàn bộ chuỗi liên kết được duy trì bền vững và hiệu quả.

Trước những biến động của thị trường xuất khẩu, việc xây dựng và duy trì vùng nguyên liệu ổn định có ý nghĩa như thế nào đối với nông dân và doanh nghiệp, thưa ông?

Trước những biến động trên thị

trường xuất khẩu gạo, khi quyền thương lượng chủ yếu thuộc về các nước nhập khẩu như Philippines, Malaysia hay Indonesia, việc xây dựng và duy trì vùng nguyên liệu ổn định trở nên đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là vấn đề sản xuất mà còn là giải pháp căn cơ để củng cố liên kết toàn chuỗi cung ứng, bao gồm cả việc chính thức đưa các thương lái vào hệ sinh thái.

Khi thương lái trở thành thành phần có trách nhiệm trong hệ sinh thái, nông dân giảm bớt sự phụ thuộc vào giao dịch riêng lẻ, hạn chế rủi ro và tình trạng “bấp bênh” trong thương mại. Quyền thương lượng dần chuyển từ người mua sang người bán, giúp doanh nghiệp và quốc gia chủ động hơn trong hoạch định sản xuất, xuất khẩu và ổn định thị trường.

Cơ chế này cũng giúp giảm thiểu tình trạng trúng mùa mất giá. Khi vùng nguyên liệu ổn định về chất lượng và số lượng, chuỗi liên kết minh bạch, giá trị sản phẩm được bảo vệ, nông dân và doanh nghiệp cùng hưởng lợi bền vững. Đồng thời, giải pháp này nâng cao giá trị xuất khẩu, củng cố uy tín thương hiệu gạo Việt và đảm bảo ổn định lâu dài cho thị trường nội địa lẫn quốc tế.

Xin cảm ơn ông!

PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP

Cần sớm tháo gỡ các điểm nghẽn

> HẢI LINH

Phát triển cụm công nghiệp đang trở thành một trong những vấn đề then chốt đối với công nghiệp địa phương, đặc biệt tại các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi khó thu hút dự án đầu tư lớn nhưng lại cần hạ tầng sản xuất.

Tại Hội nghị khuyến công khu vực phía Bắc diễn ra gần đây, đại diện nhiều địa phương cho rằng, vẫn tồn tại không ít rào cản pháp lý, cần được tháo gỡ khẩn trương nhằm tạo hành lang phát triển cụm công nghiệp hiệu quả, bền vững.

Theo phản ánh của các địa phương, việc phát triển cũng như thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng cụm công nghiệp hiện đang gặp một số vướng mắc. Đáng kể là quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư hiện nay khiến nhà đầu tư phải thực hiện song song các thủ tục thành lập cụm công nghiệp và chấp thuận chủ trương đầu tư, dẫn đến mất thời gian, gia tăng chi phí và làm giảm sức hấp dẫn của cụm công nghiệp. Do đó, các Sở Công Thương kiến nghị sửa đổi theo hướng gộp hai quyết định thành một, đảm bảo thuận lợi cho nhà đầu tư ngay từ khâu đầu vào.



Phát triển cụm công nghiệp giúp tạo thêm mặt bằng cho sản xuất công nghiệp nông thôn

Ảnh minh họa: Cấn Dũng

Nhiều tỉnh cũng kiến nghị, quy định tỷ lệ lấp đầy hợp lý hơn theo mô hình hành chính hai cấp, nhằm phù hợp thực tế quản lý và tốc độ phát triển công nghiệp ở mỗi địa phương, đặc biệt tại nơi điều kiện kinh tế còn khó khăn. Đáng chú ý, các sở kiến nghị bổ sung cơ sở pháp lý đối với những cụm công nghiệp hình thành trước Quyết định 105/2009/QĐ-TTg, để bảo đảm việc nâng cấp, vận hành không bị “vướng” về pháp lý.

Bất cập lớn nhất nằm ở chính sách đầu tư hạ tầng. Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 32 mới chỉ ưu tiên doanh nghiệp, hợp tác

xã làm chủ đầu tư. Nhưng tại các tỉnh miền núi như Lào Cai, thu hút nhà đầu tư gần như là nhiệm vụ rất khó khăn. Do đó, các Sở Công Thương đề nghị cho phép UBND tỉnh được sử dụng ngân sách và xin hỗ trợ từ Trung ương để đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp tại địa bàn không có khả năng xã hội hóa.

Đồng thời, cần có hướng dẫn chi tiết về: Quy trình và điều kiện nhận hỗ trợ đầu tư hạ tầng; cơ chế bàn giao công trình sau đầu tư; quy trình lựa chọn đơn vị quản lý hạ tầng dùng vốn ngân sách; điều kiện điều chỉnh hoặc bãi bỏ cụm công nghiệp

hoạt động kém hiệu quả. Bên cạnh đó, các sở tiếp tục đề nghị hoàn thiện quy định hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế để thu hút doanh nghiệp nhỏ và vừa di dời vào cụm công nghiệp, giảm thiểu tình trạng ô nhiễm trong khu dân cư.

Trước các kiến nghị trên, đại diện Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) cho biết, Bộ Công Thương đang tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị định 32 và đã gửi lấy ý kiến bộ, ngành, địa phương tại Công văn số 6785/BCT-ĐCK ngày 9/9/2025. Trong đó, nhiều đề xuất của các tỉnh đã được tiếp thu, bao gồm: Điều chỉnh quy định về tỷ lệ lấp đầy theo mô hình hành chính 2 cấp; bổ sung chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp từ ngân sách.

Song song, Bộ Tài chính cũng đang xây dựng Luật Đầu tư mới, đưa dự án hạ tầng cụm công nghiệp vào diện không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư (Công văn số 13815/BTC-PC ngày 5/9/2025). Cùng với đó, Bộ Tài chính chủ trì dự thảo Nghị định quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, trong đó có hạ tầng cụm công nghiệp hình thành từ vốn Nhà nước, nhằm chuẩn hóa quy trình bàn giao và quản lý sau đầu tư. Có thể thấy, điểm nghẽn lớn nhất hiện nay của cụm công nghiệp nằm ở một số quy định về thủ tục. Một khi văn bản pháp luật không theo kịp, cơ hội thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp sẽ bị bỏ lỡ, đặc biệt tại các địa phương còn khó khăn. ■

Kinh nghiệm hay từ khuyến công Thủ đô

> NGA VIỆT

Với những đổi mới mạnh mẽ trong phương thức hỗ trợ và xúc tiến thương mại, hoạt động khuyến công của Hà Nội đang khẳng định vai trò là “trợ lực” quan trọng cho sản xuất công nghiệp nông thôn, đưa nhiều sản phẩm đặc trưng của Thủ đô vươn rộng thị trường trong nước và quốc tế.

Theo ông Nguyễn Thế Hiệp - Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội, khuyến công không chỉ là hỗ trợ kỹ thuật hay máy móc, thiết bị, mà phải trở thành nhịp cầu đưa sản phẩm công nghiệp nông thôn đến với thị trường rộng lớn hơn. Đây cũng là quan điểm xuyên suốt để Hà Nội định hình chương trình khuyến công theo hướng mở, gắn chặt với xúc tiến thương mại.

Nhìn lại hơn một thập kỷ triển khai, hoạt động khuyến công Thủ đô đã liên tục được đổi mới cả về nội dung và cách làm. Hà Nội chủ động gắn kết chặt chẽ giữa hỗ trợ sản xuất với mở rộng thị trường, tổ chức hệ thống các hoạt động xúc tiến chuyên nghiệp và đa dạng như: Hội chợ quà tặng hàng thủ công mỹ nghệ Hà Nội; Triển lãm sản phẩm thủ công mỹ nghệ Hà



Hoạt động khuyến công Thủ đô liên tục được đổi mới cả về nội dung và cách làm

Nội; tham gia Tokyo Gift Show (Nhật Bản), Mega Show Hồng Kông (Trung Quốc), Trung Quốc, Lifestyle Vietnam...; triển lãm OCOP, sản phẩm thủ công mỹ nghệ sáng tạo theo từng chuyên đề. Những hoạt động này giúp các sản phẩm đặc sắc của Hà Nội như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, đồ gỗ mỹ nghệ Thạch Thất, sơn mài Hạ Thái... liên tục mở rộng thị trường, gia tăng đơn hàng xuất khẩu.

“Các hội chợ, triển lãm là cơ hội để cơ sở sản xuất hiểu rằng, sản phẩm tốt phải đi

cùng thương hiệu và hệ thống phân phối bài bản” - ông Nguyễn Thế Hiệp đánh giá. Từ quá trình triển khai rộng khắp và liên tục, Hà Nội đúc kết nhiều kinh nghiệm để nâng hiệu quả khuyến công và có thể nhân rộng cho các địa phương khác. Đầu tiên phải kể tới vai trò của chính quyền phải thật sự quyết liệt. Khuyến công chỉ hiệu quả khi có sự chỉ đạo thống nhất từ cấp ủy đến chính quyền và sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng. Cùng đó, huy động đa nguồn lực, ngoài ngân sách

Nhà nước, Hà Nội huy động doanh nghiệp phân phối, sàn thương mại điện tử, siêu thị... cùng tham gia để mở rộng quy mô kết nối thị trường.

Tập trung vào sản phẩm chủ lực, thành phố cũng lựa chọn nhóm sản phẩm có lợi thế để xúc tiến chuyên sâu, tránh dàn trải gây lãng phí nguồn lực. Đẩy mạnh đào tạo, chuyển đổi số thông qua việc trang bị kỹ năng thị trường, thương mại điện tử, đóng gói, truy xuất nguồn gốc cho các cơ sở sản xuất.

Cuối cùng là liên kết vùng để tạo chuỗi giá trị, Hà Nội chủ động bắt tay với các tỉnh nhằm mở rộng đầu ra và kết nối nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất. “Nếu chỉ sản xuất rồi chờ thị trường tìm đến, sản phẩm dù tốt cũng dễ bị lãng quên. Liên kết vùng giúp các tỉnh cùng sức cánh, mở rộng không gian tiêu thụ” - lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội nhìn nhận.

Bối cảnh cạnh tranh hiện nay đòi hỏi khuyến công phải chuyển từ “hỗ trợ đầu vào” sang “thúc đẩy đầu ra thị trường”. Hà Nội xác định ba nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tới: Mở rộng các chương trình xúc tiến theo ngành hàng, đi sâu vào thị trường quốc tế; xây dựng hệ sinh thái kết nối sản xuất, phân phối và tiêu thụ; ứng dụng mạnh công nghệ để minh bạch, giảm chi phí và tăng hiệu quả tổ chức. “Khuyến công Hà Nội sẽ tiếp tục đóng vai trò là nguồn sinh lực để sản phẩm công nghiệp nông thôn tự tin bước vào thị trường trong và ngoài nước” - ông Nguyễn Thế Hiệp khẳng định. ■

THU HÚT FDI CÓ CHỌN LỌC

Bước chuyển chiến lược trong giai đoạn mới

> NGUYỄN HOÀ

Sức hấp dẫn môi trường đầu tư Việt Nam bên cạnh chính sách thu hút đầu tư cởi mở của Chính phủ, còn là môi trường chính trị ổn định và triển vọng tăng trưởng kinh tế cao, bền vững.



Việt Nam đã thu hút 44.801 dự án FDI

Theo ông Mark Gillin - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam, việc tái cấu trúc lại bộ máy hành chính và áp dụng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đánh dấu “bước tiến lịch sử”, làm tăng sức hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam với các nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có doanh nghiệp Hoa Kỳ.

Ông Bruno Jaspaer - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam - cũng có chung quan điểm khi cho rằng, Việt Nam không chỉ là một quốc gia đang phát triển mà còn đang “chuyển mình mạnh mẽ”.

“Từ việc tái cơ cấu bộ máy nhà nước và sáp nhập các địa phương, đến đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và thúc đẩy tăng trưởng xanh, Việt Nam đang cho thấy ý chí, năng lực và tầm nhìn cần thiết để tái định hình vị thế của mình, như một điểm đến đầu tư cạnh tranh và bền vững

trong thế kỷ 21” - ông Bruno Jaspaer nhấn mạnh.

Sức hấp dẫn của môi trường đầu tư khiến Việt Nam liên tục tạo ấn tượng trong thu hút đầu tư và “phá kỷ lục” giải ngân vốn FDI trong những năm gần đây. 10 tháng đầu năm 2025, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt gần 31,5 tỷ USD, tăng trên 15,6% so với cùng kỳ 2024. Trong đó, vốn FDI được giải ngân của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 21,3 tỷ USD, tăng 8,8% so với cùng thời điểm năm ngoái, trở thành vốn FDI giải ngân trong 10 tháng cao nhất từ trước đến nay.

Tính đến thời điểm hiện tại, đã có 153 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư tại Việt Nam với tổng số 44.801 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt khoảng 525,86 tỷ USD. Các chuyên gia đánh giá, những con số ấn tượng về thu hút FDI đã thể hiện niềm tin mạnh mẽ của cộng đồng nhà đầu tư quốc tế vào môi trường đầu tư và

triển vọng phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam trong trung và dài hạn.

Khẳng định sức hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam, song TS. Phan Hữu Thắng - Chủ tịch Liên chi hội Tài chính Khu công nghiệp Việt Nam (VIPFA), nguyên Chủ tịch Cục Đầu tư nước ngoài - cho rằng: Bối cảnh thế giới và trong nước đã thay đổi và đây là thời điểm Việt Nam cần có những “chuyển đổi chính sách” trong thu hút đầu tư nước ngoài.

Cụ thể hơn, TS. Phan Hữu Thắng cho rằng, FDI truyền thống vào Việt Nam lâu nay chủ yếu đầu tư vào sản xuất, chế biến, chế tạo do phù hợp với thực trạng công nghiệp toàn cầu. Bên cạnh đó, do kinh tế - xã hội các nước phát triển có vốn đầu tư ra nước ngoài vẫn dựa chủ yếu vào các ngành công nghiệp và nhà đầu tư sử dụng lợi thế chi phí thấp về lao động ở nước ngoài.

Song, ở thời điểm hiện tại, bối cảnh toàn cầu thay đổi do chi phí lao động tăng,

chuỗi cung ứng toàn cầu dịch chuyển, yêu cầu về công nghệ, phát triển bền vững, giá trị gia tăng cao, nên đòi hỏi Việt Nam cần thay đổi chiến lược ưu tiên thu hút FDI chất lượng, công nghệ cao, có giá trị gia tăng, bảo đảm liên kết với doanh nghiệp trong nước.

Đứng trước bối cảnh mới, Bộ Chính trị cũng ban hành Nghị quyết số 50-NQ/TW về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

Nghị quyết nêu rõ, chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu. Ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Để đạt được mục tiêu trên, Việt Nam đang tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách hợp tác đầu tư nước ngoài có tính cạnh tranh cao, hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo lập môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm ASEAN 3 trước năm 2030. Nỗ lực này chính là những cam kết mạnh mẽ, để Việt Nam tiếp tục trở thành “ngôi sao sáng” trong thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài trong thế kỷ 21.■

> Học trong MỘT PHÚT

Ảo tưởng sức mạnh

> MINH HẠNH

Chuyện kể rằng, ba người đi chơi, người cầm ô, người chống gậy, người tay không. Trời mưa to, người cầm ô vẫn bất chấp đi nên bị gió tạt ướt sũng cả người. Khi gặp bùn, người chống gậy vẫn bất chấp đi nên bị trơn ngã, bị thương khá nặng. Còn người đi tay không thì bình tĩnh trú mưa và sẵn sàng đi đường vòng khi gặp đoạn bùn bẩn, về nhà yên lành, chẳng hề hấn gì.

Cảm ngộ chân lý: Nhiều khi, chúng ta không bị đánh bại vì khuyết điểm, mà do ưu điểm. Quá tự tin, ta bất chấp lao vào rắc rối, cuối cùng gánh chịu hậu quả.

Trong thế giới khởi nghiệp, có câu chuyện startup từ đỉnh cao tụt xuống vực phá sản vì tự tin đến mức ảo tưởng, bỏ qua mọi dấu hiệu báo động về tương lai thị trường, coi thường những ý tưởng mới...

Những năm 1990, startup Blockbuster đã có gần 9.000 cửa hàng cho thuê băng VHS, đĩa DVD trên khắp nước Mỹ, thu hút hàng triệu lượt khách mỗi tuần. Ban Giám đốc Blockbuster tin chắc rằng, mạng lưới cửa hàng quy mô lớn, phục vụ khách trung thành cao là bệ đỡ đủ vững chắc để đối mặt với bất cứ đối thủ nào trên thị trường.

Năm 2000, Netflix - startup chuyên gửi đĩa DVD qua thư - đang vật lộn với số lỗ khổng lồ, ngỡ ý “bán mình” cho Blockbuster với giá 50 triệu USD, song bị Blockbuster chối phắt. Bỏ qua nhu cầu về sự tiện lợi của khách hàng tăng cao, Internet và công nghệ số ngày càng phát triển..., Blockbuster “đốt” hàng triệu USD mở thêm cửa hàng mới, gia tăng quy mô kho đĩa.

Đến năm 2007, Netflix ra mắt streaming (phát trực tuyến), tạo một cuộc cách mạng xem phim qua Internet. Ngày nay, Netflix sở hữu hơn 250 triệu thuê bao trả phí trên toàn cầu, trở dậy thành “đế chế” streaming.

Còn Blockbuster nộp đơn xin bảo hộ phá sản hồi tháng 9/2010. Hình ảnh “ông trùm” cho thuê băng đĩa đã trở thành hoài niệm.

Tự tin mù quáng sẽ rước họa vào thân.



Nền tảng cốt lõi của... (Tiếp theo trang 1)

Nhằm cụ thể hóa những điều này, Chiến lược chuyển đổi số của Bộ Công Thương giai đoạn 2025 – 2030 vừa được ban hành xác định đến năm 2030, Bộ Công Thương hướng tới xây dựng hệ thống dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, kết nối thông suốt, an ninh, an toàn, bảo mật để trở thành nền tảng cốt lõi thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phục vụ hiệu quả công tác của Bộ Công Thương.

Dữ liệu được xác định sẽ là nhân tố thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành và phát triển kinh tế thông qua các hệ thống hỗ trợ ra quyết định và quản trị dữ liệu thông minh. Bộ Công Thương sẽ hoàn thiện hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu tiên tiến, hiện đại, làm chủ và tự chủ các công nghệ dữ liệu, đồng thời hình thành đội ngũ nguồn nhân lực chuyên sâu.

Những năm gần đây, Bộ Công Thương đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để số hóa hoạt động quản

lý. Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử được vận hành trên nền tảng thống nhất, kết nối trực liên thông văn bản quốc gia, giúp xử lý công việc nhanh, minh bạch và giám sát hiệu quả hơn.

Đặc biệt, nền tảng dịch vụ công trực tuyến ngành Công Thương hiện cung cấp 100% thủ tục ở mức độ 3 và 4, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 95% đối với các lĩnh vực trọng điểm như xuất nhập khẩu, hóa chất, năng lượng, thương mại điện tử. Người dân và doanh nghiệp giảm đáng kể thời gian, chi phí và tiếp cận dịch vụ mọi lúc, mọi nơi.

Hệ thống báo cáo dữ liệu ngành Công Thương đang ngày một được chuẩn hóa. Đây là bước tiến quan trọng hướng đến xây dựng Bộ Công Thương số – cơ quan điều hành dựa trên dữ liệu với những lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế bao gồm công nghiệp, thương mại và năng lượng.

Q.L



ĐAM CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Tiến gần hơn mô hình nhà máy thông minh

> DUY ANH

Nhờ chương trình hỗ trợ của Bộ Công Thương và Samsung, nhiều doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ (CNHT) đã chuẩn hóa quy trình, ứng dụng số hóa để tiến gần hơn mô hình nhà máy thông minh.

Phát triển nhà máy thông minh là xu thế tất yếu

Theo Bộ Công Thương, với cơ chế tự sàng lọc và lựa chọn, các doanh nghiệp (DN) sản xuất Việt Nam đang đứng trước rất nhiều thách thức, phải cạnh tranh với những tập đoàn lớn không chỉ tại thị trường quốc tế mà ngay trong thị trường nội địa. Vì vậy, phát triển nhà máy thông minh là xu thế tất yếu cho các DN sản xuất Việt Nam hiện nay.

Theo Biên bản ghi nhớ Dự án hợp tác phát triển nhà máy thông minh giữa Bộ Công Thương và Samsung Việt Nam từ năm 2022 - 2023, chương trình hỗ trợ phát triển nhà máy thông minh tại 50 DN và đào tạo 100 chuyên gia Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn nhà máy thông minh. Chương



Phát triển nhà máy thông minh là xu thế tất yếu cho các DN CNHT

trình đã đem lại nhiều kiến thức sâu rộng giúp nâng cao khả năng chuyên môn của đội ngũ chuyên gia tư vấn trong nước. Sau quá trình hỗ trợ, các DN đã được trang bị kiến thức và cách thức để triển khai hiệu quả dự án chuyển đổi số hướng tới phát triển nhà máy thông minh, nâng cao năng lực cạnh tranh để sẵn sàng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Sau 3 năm triển khai, từ năm

2022 - 2024, Dự án đã tư vấn trực tiếp cho 72 DN. Trong đó, từ năm 2022 - 2023, Bộ Công Thương và Samsung Việt Nam đã đào tạo 122 chuyên gia về lĩnh vực nhà máy thông minh tại Việt Nam và tư vấn phát triển nhà máy thông minh cho 52 DN trên cả nước. Năm 2024, Samsung Việt Nam đã tư vấn phát triển nhà máy thông minh cho 20 DN trên cả nước

Là một trong những DN tham

gia dự án, ông Nguyễn Xuân Dũng, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Trần Thành - cho biết, việc ứng dụng công nghệ thông tin và thu thập dữ liệu theo thời gian thực để phân tích, sử dụng và ra quyết định đã đem lại hiệu quả to lớn cho công ty. Ngoài những chi phí tài chính được cắt giảm ngay, việc rút ngắn thời gian tác nghiệp ở các công đoạn kinh doanh, sản xuất và lưu kho cũng đem lại cho công ty những giá trị lớn.

“Chương trình tư vấn của Samsung đã hỗ trợ rất thiết thực cho các DN Việt Nam để nâng cao năng lực quản lý, tăng năng suất, chất lượng và tiệm cận dần với các tiêu chuẩn quản lý tiên tiến của thế giới” - ông Nguyễn Xuân Dũng nói.

Cơ hội cho doanh nghiệp vào chuỗi cung ứng

Chương trình hỗ trợ DN CNHT Việt Nam nhằm nâng cao năng lực quản trị, trình độ kỹ thuật và tái cấu trúc sản xuất dựa trên chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, đồng thời tăng cường hơn nữa sự kết nối giữa Samsung với DN Việt Nam, góp phần nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giúp các DN Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Theo Cục Công nghiệp (Bộ

Công Thương), hiện Cục đang phối hợp với Samsung Việt Nam tiếp tục tìm kiếm các DN tham gia Dự án hỗ trợ phát triển nhà máy thông minh tại các DN CNHT Việt Nam (Smart Factory). Năm 2025, Dự án đặt mục tiêu hỗ trợ tư vấn, cải tiến cho 10 DN (5 DN phía Bắc và 5 DN phía Nam) áp dụng mô hình nhà máy thông minh.

Hoạt động này nhằm hỗ trợ doanh nghiệp CNHT Việt Nam nâng cao năng lực quản trị, trình độ kỹ thuật và tái cấu trúc sản xuất dựa trên chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực công nghiệp. Bên cạnh đó, tăng cường hơn nữa sự kết nối giữa Samsung với DN Việt, góp phần nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giúp DN trong nước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Chương trình phối hợp giữa Cục Công nghiệp và Samsung Việt Nam là mô hình hợp tác công - tư kiểu mẫu, thể hiện rõ hiệu quả trong thúc đẩy phát triển ngành CNHT Việt Nam. Đây là một trong những trụ cột quan trọng thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang thu hút làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.■

THÁI NGUYÊN

Doanh nghiệp chờ đợi “cú hích” đủ mạnh

> ANH DUY

Thái Nguyên giàu tiềm năng phát triển công nghiệp và dẫn đầu hút FDI, nhưng công nghiệp hỗ trợ (CNHT) vẫn chưa có “cú hích” đủ mạnh để bứt phá.

CNHT được xem là “bệ đỡ” thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp ở Thái Nguyên. Tuy nhiên, thời gian qua, trên cả nước nói chung, tỉnh Thái Nguyên nói riêng, CNHT vẫn chưa khởi sắc, các doanh nghiệp (DN), đơn vị chưa thể tham gia vào chuỗi cung ứng, dù đã có sự thay đổi đáng kể về khoa học, công nghệ.

Thái Nguyên hiện có 4 nhóm ngành CNHT gồm: Ngành điện tử, cơ khí chế tạo, sản xuất, lắp ráp ô tô và dệt - may. Trong 4 nhóm ngành này, chỉ có duy nhất ngành cơ khí chế tạo được xem là nhóm có sự tăng trưởng khá, giá trị sản xuất của nhóm ngành này mỗi năm đạt trung bình gần 13.000 tỷ đồng, tăng bình quân khoảng trên 20%/năm. Các nhóm ngành còn lại chỉ tăng bình quân



Công nghiệp hỗ trợ được xem là “bệ đỡ” thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp ở Thái Nguyên

Ảnh: TN

từ 3 - 10%/năm.

Nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ dệt - may được kỳ vọng có sự tăng trưởng nhưng cũng chưa mấy khả quan, bởi hầu hết các sản phẩm hỗ trợ cho ngành đều phải nhập khẩu hoặc được cung cấp từ các trung tâm dệt may lớn của cả nước, như: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh... Do vậy, tốc độ tăng trưởng của nhóm ngành này không đáng kể và tỷ trọng các sản phẩm hỗ trợ sản xuất trong nước trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp của ngành chỉ đạt khoảng 3 - 5%/năm.

Đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ nhóm ngành sản xuất, lắp ráp ô tô, tại Thái Nguyên, ngoài một số doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn có thể sản xuất được số ít chi tiết phụ tùng cho xe tải và xe máy, còn lại các doanh nghiệp tại địa phương chưa tham gia được vào chuỗi của nhóm ngành này.

Nguyên nhân là do công nghệ sản xuất cơ khí, điện - điện tử và các lĩnh vực liên quan chỉ ở mức trung bình khá, chưa thể tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị. Thêm vào đó, thị trường ô tô quá

nhỏ nên các doanh nghiệp cũng không có động lực đầu tư. Các cơ sở sản xuất phụ tùng và động cơ diesel chỉ tập trung phát triển sản phẩm hỗ trợ lắp ráp xe máy do nhu cầu lớn và phù hợp với năng lực công nghệ của nhà máy.

Dù còn gặp khó khăn nhưng không thể phủ nhận sức hút của Thái Nguyên đối với các DN CNHT. Hiện nay, tỉnh đang triển khai mạnh mẽ những chính sách thu hút đầu tư đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Minh chứng rõ ràng nhất cho vai trò “đòn bẩy” của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đối với CNHT trợ Thái Nguyên là dự án Nhà máy Samsung Electronics Việt Nam - Thái Nguyên (SEVT). Kể từ khi đi vào hoạt động, nhà máy sản xuất điện thoại thông minh của Samsung đã tạo ra một làn sóng đầu tư mạnh mẽ đến từ các DN CNHT trợ điện tử. Cụ thể, có tới 70 DN phụ trợ tham gia sản xuất linh kiện, phụ tùng điện tử cho Samsung trong các khu công nghiệp của tỉnh với tổng vốn đầu tư gần 600 triệu USD, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế địa phương. Đây cũng là “cánh cửa” mở ra “sân chơi” lớn cho nhiều

DN nhỏ và vừa của Thái Nguyên tham gia.

Hay như Công ty TNHH Hoàn Mỹ (TP. Sông Công), từng chỉ sản xuất bao bì carton đơn thuần, Hoàn Mỹ đã vươn lên trở thành nhà cung cấp bao bì phụ trợ cho các doanh nghiệp FDI, trong đó có nhiều công ty thuộc hệ sinh thái Samsung.

Bên cạnh đó, sự xuất hiện của Tập đoàn Samsung tại Thái Nguyên, cùng với việc triển khai Chương trình tư vấn cải tiến DN Việt Nam do Samsung phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện đã trở thành “cú hích” mạnh mẽ giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực CNHT.

Để phát triển mạnh mẽ hơn, các DN mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ trong việc tiếp cận công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất và tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp FDI trong các chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính phủ và các cơ quan chức năng cũng cần đưa ra các chính sách ưu đãi để hỗ trợ tài chính. Đồng thời, tạo cơ chế thuận lợi để DN dễ dàng tiếp cận các nguồn lực cần thiết cho sự phát triển bền vững.■

Hà Nội đang triển khai bước đi mạnh mẽ để bảo tồn, phát huy giá trị làng nghề, từ cơ chế ưu đãi đến định hướng xây dựng hệ sinh thái sáng tạo, góp phần tạo động lực mới cho kinh tế nông thôn Thủ đô.

HẢI SON

Tái tạo giá trị làng nghề truyền thống

Tại tọa đàm “Đánh thức giá trị làng nghề: Kết nối đầu tư - Lan tỏa văn hóa Thăng Long” được tổ chức ở xã Bát Tràng, TP. Hà Nội, bà Nghiêm Thị Hoàng Anh - Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội - cho biết, Hà Nội là địa phương sở hữu hệ thống làng nghề phong phú bậc nhất cả nước với hơn 1.350 làng nghề và làng có nghề. Trong đó, hơn 300 làng nghề và làng nghề truyền thống đã được công nhận. Theo bà Hoàng Anh, đây là một trong những trụ cột tạo nên bản sắc Thăng Long nhưng đang chịu sức ép lớn từ hội nhập, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và yêu cầu phát triển bền vững.

Ông Vũ Mạnh Hải - Chủ tịch Hội Nghệ nhân thợ giỏi TP. Hà Nội - cho rằng, các làng nghề có vai trò đặc biệt quan trọng trong cấu trúc kinh tế - xã hội của Thủ đô. Dẫn chứng từ làng gốm Bát Tràng, nơi thu hút 3.000 - 10.000 lao động thường xuyên, làng nghề không chỉ lưu giữ trầm tích văn hóa mà còn đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng, tạo việc làm và ổn định đời sống dân cư.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu phát triển bền vững, làng nghề đang đối mặt với nhiều thách thức. Công nghệ chậm đổi mới, hạ tầng thiếu đồng bộ, vấn đề môi trường và sự huy động nhân lực trẻ. Điều này đòi hỏi Hà Nội phải chuyển từ tư duy bảo tồn thụ động sang chiến lược phát triển chủ động, từ sản xuất nhỏ lẻ sang mô hình hệ sinh thái.

Theo các chuyên gia văn hóa, làng nghề của Hà Nội cần được nhìn nhận như một không gian sáng tạo, nơi hội tụ trí tuệ nghệ nhân, tinh thần vùng đất và câu chuyện lịch sử. PGS.TS. Đặng Mai Anh - nguyên Phó Hiệu trưởng phụ trách Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Hà Nội - cho rằng, xu hướng hàng thủ công mỹ nghệ trong những năm tới, sự hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại sẽ là “chìa khóa” đưa sản phẩm làng nghề vươn xa. “Muốn sản phẩm làng nghề vươn xa, cần chú trọng thiết kế câu chuyện sản phẩm, từ chất liệu, hoa văn, màu sắc đến công năng sử dụng. Qua đó, truyền tải được câu chuyện về vùng đất, con người, lịch sử nghề” - PGS.TS. Đặng Mai Anh nhấn mạnh.

Bà Hà Thị Vinh - Chủ tịch Hiệp



Các đại biểu thảo luận về vấn đề “Làng nghề thông minh - Làng nghề xanh”

Ảnh: Trần Miêu

HÀ NỘI

Hướng tới làng nghề xanh, thông minh, sáng tạo



Du khách nước ngoài trải nghiệm tại làng nghề gốm Bát Tràng

Ảnh: K.T

hội Thủ công mỹ nghệ và Làng nghề Hà Nội - cho hay, khoa học và công nghệ có vai trò quan trọng trong phát triển làng nghề bền vững. Muốn nghề truyền thống tiếp tục lan tỏa đời nối đời, làng nghề cần những trung tâm đổi mới sáng tạo được trang bị thiết bị hiện đại, có sự tham gia của các nhà khoa học hàng đầu. Khi khoảng cách giữa tri thức hàn lâm và kỹ nghệ truyền thống được rút ngắn, thế hệ trẻ có thể lựa chọn trở về làng nghề với mức thu nhập hấp dẫn, thậm chí từ 20 - 30 triệu đồng/tháng.

Kiến tạo làng nghề xanh, hiện đại

Tại Kỳ họp thứ 28, HĐND TP. Hà Nội đã thông qua Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ

Hà Nội đang chuyển mình mạnh mẽ, từ mô hình quản lý cũ sang xây dựng hệ sinh thái làng nghề xanh, thông minh, sáng tạo. Làng nghề không chỉ là nơi sản xuất mà còn là không gian kinh tế, văn hóa, sáng tạo. Chiến lược phát triển đúng hướng giúp bảo tồn giá trị truyền thống, đưa nghề vào chuỗi giá trị công nghiệp văn hóa, nâng tầm bản sắc Thăng Long trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

trợ bảo tồn và phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 1/1/2026, triển khai Luật Thủ đô 2025 về phát triển làng nghề. Đây chính là bộ chính sách toàn diện và mạnh mẽ nhất từ trước đến nay cho lĩnh vực này.

Nghị quyết nhấn mạnh ưu tiên đặc biệt cho nghệ nhân, những người “giữ lửa truyền thống”.

Mức hỗ trợ một lần từ 20 - 40 triệu đồng tùy danh hiệu và bồi dưỡng truyền dạy lên tới 500.000 đồng/buổi, thể hiện quyết tâm của thành phố trong việc duy trì lực lượng nòng cốt. Trong bối cảnh 60 - 70% lao động tại nhiều làng nghề là người lớn tuổi và giới trẻ rời quê để tìm công việc thu nhập cao, chính sách này có ý nghĩa cấp bách.

Bên cạnh hỗ trợ nghệ nhân, Hà Nội tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn công nghệ. Cơ sở sản xuất được hỗ trợ 50% chi phí mua máy móc, dây chuyền mới với mức tối đa 500 triệu đồng. Những mô hình thành công như việc Bát Tràng chuyển từ lò than sang lò gas, giúp tỷ lệ sản phẩm đạt chuẩn tăng lên 85 - 90% và giảm ô nhiễm môi trường.

TP. Hà Nội cũng hỗ trợ cho các cơ sở cần di dời khỏi khu dân cư, từ chi phí tháo dỡ đến ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và miễn giảm tiền thuê đất dài hạn. Mục tiêu là tạo sự hài hòa giữa phát triển sản xuất và bảo vệ môi trường - một trong những yêu cầu tiên quyết đối với mô hình làng nghề xanh.

Theo các chuyên gia, hạ tầng số cần được ưu tiên trong chiến lược phát triển gồm: Hệ thống truy xuất nguồn gốc; sàn thương mại điện tử; nền tảng giới thiệu sản phẩm trực tuyến; đào tạo kỹ năng số cho lao động trẻ... Khi công nghệ số kết hợp văn hóa và du lịch, sản phẩm làng nghề sẽ có môi trường mới để tiếp cận khách hàng toàn cầu thay vì chỉ bán trong phạm vi địa phương.

Về hạ tầng giới thiệu sản phẩm, ông Nguyễn Duy Trường - Chủ tịch Hội Làng nghề dệt Phùng Xá - cho rằng, Hà Nội cần xây dựng một trung tâm chung để giới thiệu câu chuyện của nhiều làng nghề. Đây là giải pháp tiết kiệm đầu tư công, tạo ra “bảo tàng sống” về nghề truyền thống của Thủ đô, giúp du khách hiểu hành trình của gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, mây tre Phú Vinh hay thêu Thường Tín...■

Vinamilk khẳng định vị thế doanh nghiệp (DN) Việt tiên phong chuyển đổi xanh, số và bền vững, kiến tạo giá trị mới trong hành trình chinh phục thị trường toàn cầu.

➤ THU TRANG

Đổi mới mô hình xuất khẩu từ tư duy đến hành động

Trong khuôn khổ Diễn đàn Xúc tiến xuất khẩu (XK) Việt Nam 2025 do Bộ Công Thương tổ chức với chủ đề “Go Global: Chinh phục thị trường quốc tế” mới đây, đại diện nhiều DN lớn đã chia sẻ kinh nghiệm đổi mới mô hình XK, tối ưu chuỗi cung ứng và hướng đến phát triển bền vững. Trong đó, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) - thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực thực phẩm và dinh dưỡng mang đến góc nhìn điển hình về chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và sáng tạo để nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước khẳng định vị thế thương hiệu Việt trên thị trường quốc tế.

Phát biểu tại tọa đàm “Đổi mới mô hình XK”, ông Nguyễn Quốc Khánh - Giám đốc Điều hành Nghiên cứu & Phát triển, Vinamilk - nhấn mạnh: “Trong bối cảnh toàn cầu chuyển dịch mạnh mẽ, DN Việt chỉ có thể đi xa khi dám thay đổi”.

Sau gần nửa thế kỷ phát triển, Vinamilk đã trở thành thương hiệu sữa hàng đầu Việt Nam, đồng thời là Top 36 công ty sữa lớn nhất thế giới và Top 5 thương hiệu sữa có giá trị cao nhất toàn cầu. DN hiện vận hành 16 nhà máy (gồm hai siêu nhà máy tại Việt Nam, hai nhà máy ở Mỹ và Campuchia) cùng 15 trang trại bò sữa tại Việt Nam và Lào, quản lý đàn bò gần 140.000 con. Danh mục XK của Vinamilk rất đa dạng, bao gồm sữa bột, sữa đặc, sữa chua, sữa tươi, kem, sữa thực vật và nước dừa, đáp ứng tiêu chuẩn của hơn 65 quốc gia và vùng lãnh thổ trên khắp Trung Đông, Đông Nam Á, Đông Á, châu Đại Dương, Bắc Mỹ, Nam Mỹ và châu Phi. Tổng giá trị XK lũy kế đã vượt 3,5 tỷ USD.

Hoạt động xúc tiến XK của Vinamilk được triển khai liên tục và bài bản. Chỉ riêng năm 2025, DN tham gia 20 hoạt động xúc tiến thương mại truyền thống và 16 hội nghị, hội thảo chuyên ngành do các cơ quan xúc tiến thương mại trong và ngoài nước tổ chức, qua đó mở rộng mạng lưới đối tác, cập nhật xu hướng và quảng bá thương hiệu “Vinamilk - Made in Vietnam” trên thị trường quốc tế.



Diễn đàn Xúc tiến xuất khẩu Việt Nam 2025

VINAMILK

Chuyển đổi để dẫn đầu trong hành trình Go Global



Hội chợ Gulfood 2025

Chuyển đổi xanh: “Chìa khóa” mở cửa thị trường quốc tế

Theo ông Nguyễn Quốc Khánh, yếu tố then chốt giúp Vinamilk giữ vững đà tăng trưởng chính là định hướng phát triển bền vững dựa trên chiến lược “Hướng đến Net Zero 2050”. Mô hình này được triển khai trên bốn trụ cột: Nông nghiệp bền vững, sản xuất xanh, logistics thân thiện môi trường và tiêu dùng bền vững. Đến nay, Vinamilk đã có ba đơn vị, gồm hai nhà máy và một trang trại được chứng nhận trung hòa carbon theo chuẩn quốc tế PAS 2060:2014, thể hiện rõ nỗ lực hiện thực hóa cam kết phát triển xanh của DN. “Chuyển đổi xanh không còn là lựa chọn, mà là điều kiện sống còn để DN Việt tồn tại và vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu”, ông Khánh khẳng định.

Theo ông, các thị trường lớn như EU, Mỹ hay Nhật Bản đang áp dụng hàng rào xanh nghiêm ngặt, khiến tiêu chí bền vững trở thành yêu cầu bắt buộc. Tuy nhiên, đó cũng là cơ hội giúp DN Việt Nam tái cấu trúc chuỗi cung ứng, tăng năng lực cạnh tranh và tiếp cận những thị trường cao cấp hơn. “DN đi theo hướng phát triển bền vững không chỉ nâng cao chất lượng sản phẩm và uy tín, mà còn tạo được niềm tin lâu dài với người tiêu dùng toàn cầu” - ông Nguyễn Quốc Khánh nói.

Để gia tăng giá trị sản phẩm XK, Vinamilk tập trung vào ba trụ cột: Đổi mới sản phẩm, ứng dụng công nghệ hiện đại, và phát triển bền vững. DN liên tục ra mắt các dòng sản phẩm tiên phong như sữa tươi Green Farm, sữa bột bổ sung 6 HMO, sữa hạt cao đạm, đều hướng đến sức khỏe, thân thiện môi trường và đạt nhiều

giải thưởng quốc tế uy tín. Ở góc độ công nghệ, Vinamilk áp dụng mạnh mẽ robot và cảm biến tự động trong chăn nuôi, công nghệ siêu vi lọc, chiết rót vô trùng và bao bì sinh học, kết hợp hệ thống quản lý số hóa để tối ưu sản xuất và giảm phát thải.

Bên cạnh yếu tố nội lực, ông Khánh cho rằng, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế gắn với cải cách thể chế và môi trường kinh doanh của Chính phủ là động lực quan trọng giúp DN tư nhân vươn ra thế giới. Việc thực thi các hiệp định thương mại thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP, cùng nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, chuyển đổi số trong quản lý và hỗ trợ tín dụng xanh, đã giúp doanh nghiệp Việt mở rộng cánh cửa hội nhập. “Những chính sách này không chỉ tạo điều kiện, mà còn tiếp thêm niềm tin để DN tư nhân Việt Nam tự tin hội nhập,

góp phần khẳng định hình ảnh Việt Nam năng động và đáng tin cậy trong chuỗi giá trị toàn cầu” - ông nhấn mạnh.

Với Vinamilk, “Go Global” không chỉ là hành trình XK sản phẩm sữa, mà còn là hành trình XK niềm tin và trí tuệ Việt Nam. Khi mỗi sản phẩm mang tiêu chuẩn xanh, số và sáng tạo, thương hiệu Việt không chỉ được đón nhận mà còn được trân trọng như một biểu tượng cho năng lực mới của nền kinh tế Việt Nam thời kỳ hội nhập sâu rộng.

Từ câu chuyện của Vinamilk có thể thấy, hành trình “Go Global” của DN Việt Nam không chỉ là mở rộng quy mô XK, mà còn là cuộc chuyển hóa toàn diện trong tư duy phát triển. Khi DN dám đầu tư vào công nghệ, con người và giá trị bền vững, mỗi sản phẩm mang dấu ấn Việt không chỉ là hàng hóa, mà là thông điệp về năng lực, trí tuệ và trách nhiệm quốc gia trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Bước ra thế giới, DN Việt không đi một mình mà cùng hệ sinh thái đổi mới và chính sách hội nhập mà Chính phủ đang thúc đẩy. Ở đó, những nỗ lực như của Vinamilk là minh chứng sống động cho một thế hệ DN mới: Chủ động chuyển đổi, bền bỉ sáng tạo và tự tin khẳng định thương hiệu Việt Nam trên bản đồ kinh tế thế giới.

Hòa Phát cung cấp cáp dự ứng lực cho hàng loạt công trình trọng điểm

Hàng nghìn tấn cáp dự ứng lực Hòa Phát đang được sử dụng rộng rãi tại các công trình cao tốc, cầu vượt và dự án xây dựng quy mô lớn, thay thế hàng nhập khẩu.

LÊ NA

Cáp dự ứng lực (PC Strand) là loại thép cường độ cao được sử dụng phổ biến trong các cấu kiện bê tông như dầm cầu, sàn chung cư, kết cấu vượt nhịp. Tại Việt Nam, Hòa Phát là doanh nghiệp duy nhất sản xuất được dòng sản phẩm này, góp phần thay thế nguồn nhập khẩu.

Hòa Phát hiện sở hữu dây chuyền sản xuất cáp dự ứng lực công suất hơn 200.000 tấn mỗi năm, được nhập khẩu hoàn toàn từ Ý. Với lợi thế tự chủ 100% nguồn nguyên liệu từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất, sản phẩm đảm bảo chất lượng ổn định và giá cạnh tranh.

Cáp dự ứng lực Hòa Phát đã được sử dụng tại một số đoạn tuyến cao tốc Bắc - Nam giai đoạn đầu như Quốc lộ 45 - Nghi Sơn và Vũng Áng - Bùn. Hiện nay, trong bối cảnh hàng loạt dự án giao thông trọng điểm đồng loạt khởi công, PC Strand được nhiều nhà thầu lựa chọn nhờ chất lượng ổn định, giá cạnh tranh và khả năng giao hàng nhanh.

Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, tuyến Hòa

Bình - Mộc Châu đều đang sử dụng sản phẩm của Hòa Phát. Riêng tại hai dự án lớn ở Cao Bằng và Lạng Sơn, Hòa Phát đã cung ứng hàng nghìn tấn cáp dự ứng lực phục vụ đúc dầm cầu vượt qua địa hình núi đá phức tạp.

Tại miền Trung, cầu Gianh và cầu Quán Hàu thuộc Quảng Bình cũng lựa chọn cáp dự ứng lực Hòa Phát cho các hạng mục dầm Super T và dầm đúc hẫng. Cầu Gianh vừa hợp long vào ngày 9/11/2025. Khi hoàn thành, công trình sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường kết nối liên vùng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

Ngoài các công trình giao thông, PC Strand của Hòa Phát còn được ứng dụng cho nhiều dự án dân dụng và thương mại quy mô lớn như sân bay Long Thành, các dự án Aeon Mall và Vinhomes.

Hiện tại, Hòa Phát đang tiếp tục đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất cáp dự ứng lực, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường trong nước và quốc tế.■

CHƯƠNG TRÌNH CẤP QUỐC GIA VỀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NĂM 2025

2025 年国家级商贸促进计划

HỘI CHỢ

THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ VIỆT - TRUNG LẦN THỨ 17 NĂM 2025

(MÔNG CÁI, VIỆT NAM - ĐÔNG HUNG, TRUNG QUỐC)

2025 年第17届越中(芒街-东兴)国际商贸旅游博览会

11.15/12

2025

Địa điểm: Quảng Trường Trung Tâm Phường Mông Cai 1

地点：芒街一坊中心广场

Hợp tác ngành nghề - Hợp lực phát triển

产业合作 - 聚力发展

CƠ QUAN CHỈ ĐẠO

HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ VIỆT - TRUNG LẦN THỨ 17 NĂM 2025

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC

HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ VIỆT - TRUNG LẦN THỨ 17 NĂM 2025

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ VIỆT - TRUNG LẦN THỨ 17 NĂM 2025

工商部
越南工贸部
广宁省人民委员会

主办单位
工贸部贸易局
广宁省工商厅
广宁省商贸旅游投资促进委员会
芒街一坊

承办单位
广宁省商贸旅游投资促进委员会
芒街一坊

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

TẠI NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 14/11/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam)

1. Tổ chức chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam Địa chỉ: Số 57, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024 3774 1091
2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam MST: 0200124891 Địa chỉ: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: 024 3771 8989
3. Ngành nghề kinh doanh chính	Hoạt động trung gian tiền tệ khác
4. Vốn điều lệ thực góp	31.200.000.000.000 (Ba mươi một nghìn hai trăm tỷ đồng)
5. Vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (tính theo mệnh giá)	1.887.059.720.000 đồng tương ứng 6,048% vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam.
6. Điều kiện tham gia đấu giá	Tất cả các nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
8. Cổ phần chào bán	
- Loại cổ phần chào bán	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần chào bán	188.705.972 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,048% vốn điều lệ
- Phương thức chuyển nhượng	Đấu giá công khai thông thường

- Giá khởi điểm đấu giá	18.239 đồng/cổ phần (Mười tám nghìn hai trăm ba mươi chín đồng một cổ phần)
- Bước giá	01 đồng
- Bước khối lượng	100 cổ phần
- Tỷ lệ đặt cọc	Tối thiểu 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm
9. Đăng ký tham gia và Nộp tiền đặt cọc	
- Thời gian	Các ngày làm việc từ 08h00' ngày 28/11/2025 đến 15h30' ngày 19/12/2025.
- Địa điểm	Tại các đại lý đấu giá công bố trong Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
10. Nộp phiếu tham dự đấu giá	Nhà đầu tư nộp Phiếu tham dự đấu giá trực tiếp tại các đại lý đấu giá công bố trong Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành chậm nhất 16h00' ngày 24/12/2025.
11. Tổ chức đấu giá	
- Thời gian khai mạc	10h30' ngày 26/12/2025
- Địa điểm	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Cửa Nam, Hà Nội
12. Thời gian nộp tiền mua cổ phần	Từ ngày 26/12/2025 đến ngày 05/01/2026.
13. Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc	Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 05/01/2026.

Nhà đầu tư tham gia đấu giá mua cổ phần có thể nhận Bản công bố thông tin, Quy chế bán đấu giá cổ phần trên website: www.hnx.vn; www.vnpt.com.vn; www.vbse.vn; www.msb.com.vn.



Mùa Vàng THẮNG LỚN 2025



21 TỔNG GIÁ TRỊ CHƯƠNG TRÌNH HƠN
TỶ ĐỒNG



60 XE MÁY
HONDA
GIẢI NHẤT BLADE



(Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa)

CÁCH THỨC THAM GIA

Bước 1: Mở bao NPK Cà Mau tìm mã QRcode dán trong bao sản phẩm và tham gia bằng cách:

Cách 1: Quét mã QRcode và điền các thông tin theo quy định sau đó bấm **GỬI MÃ DỰ THƯỞNG** để tham gia (cách thức này hoàn toàn miễn phí).

Cách 2: Gửi Mã Dự Thưởng bằng SMS theo cú pháp (1.000đ/tin nhắn):

PBCM <dấu cách> <MÃ DỰ THƯỞNG> gửi 6089 (Mã dự thưởng gồm 10 ký tự được in trên tem QRcode).

Bước 2: Nhận thông báo từ PBCM xác nhận Gửi Mã Dự Thưởng thành công và trúng thưởng (nếu có)

LƯU Ý

- Giải May Mắn sẽ được nạp tiền trực tiếp vào số điện thoại đăng ký của khách hàng.
- Giải Nhất, Giải Nhì đón xem các buổi quay số trúng thưởng tại Fanpage Phân Bón Cà Mau (facebook.com/phanboncamau) định kỳ vào ngày 15 và/hoặc 30 hàng tháng.

Áp dụng từ 15/04/2025 đến 28/02/2026

Tìm Mã QRcode DÁN trong bao NPK Cà Mau và tham gia chương trình để có cơ hội nhận nhiều giải thưởng hấp dẫn!

Quét để
tham gia!



<https://khuyenmai.pvcfc.com.vn>



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
Lô D, Khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau, Việt Nam
☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 pvcfc.com.vn
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 606

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoanbaocct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** * Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THUY LINH**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Khổ: 29x41,5cm - Số trang: 12
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 9.600 đồng